

Số: /SXD-KT&VLXD Phú Thọ, ngày tháng 4 năm 2023

CÔNG BỐ
Giá vật liệu xây dựng quý II năm 2023
trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 09/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND ngày 11/5/2022 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc về việc phân cấp cho Sở Xây dựng công bố các thông tin về giá xây dựng trên địa bàn tỉnh;

Sở Xây dựng công bố giá vật liệu xây dựng quý II năm 2023 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ như sau:

1. Giá vật liệu xây dựng được công bố chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT). Giá vật liệu trong bảng công bố này được tham khảo, xác định trên cơ sở khảo sát mặt bằng giá trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, báo giá của nhà sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng trong và ngoài tỉnh, báo cáo giá vật liệu xây dựng của UBND các huyện, thành, thị; một số giá vật liệu công bố theo địa chỉ nơi sản xuất, nhà cung cấp (*giá trên phương tiện vận chuyển; chưa bao gồm chi phí vận chuyển đến chân công trình*).

2. Các loại vật liệu xây dựng trong công bố đã quy định rõ: Kích thước, quy cách, xuất xứ, cơ sở sản xuất. Những loại vật liệu xây dựng không đúng với kích thước, quy cách trong công bố giá, thì không tham khảo hoặc không vận dụng. Giá cửa kính khuôn nhựa lõi thép, vách kính khuôn nhựa lõi thép, cửa kính khuôn nhôm hệ, vách kính khuôn nhôm hệ đã bao gồm: khuôn nhựa lõi thép, khuôn nhôm hệ, kính, ốc, vít, bản lề, chốt, khóa và chi phí lắp đặt. Giá cửa gỗ chưa bao gồm: bản lề, chốt, khóa và sơn, nẹp.

3. Bảng giá vật liệu kèm theo công bố này để chủ đầu tư và các tổ chức tư vấn tham khảo trong việc lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. Chủ đầu tư khi sử dụng thông tin về giá vật liệu để lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình cần căn cứ vào địa điểm xây dựng, địa điểm cung cấp vật tư, tính

chất của công trình, yêu cầu thiết kế và các quy định về quản lý chất lượng công trình để xem xét, lựa chọn loại vật liệu đủ tiêu chuẩn, đảm bảo chất lượng và xác định giá vật liệu phù hợp với giá thị trường; các sản phẩm vật liệu xây dựng cùng loại, có tiêu chuẩn, chất lượng tương đương thì chủ đầu tư lựa chọn giá sản phẩm vật liệu xây dựng mức giá thấp nhất, đáp ứng mục tiêu đầu tư tiết kiệm chi phí và có hiệu quả.

4. Trong trường hợp các loại vật liệu có sự chênh lệch, biến động về giá (*tăng hoặc giảm*) so với giá công bố hoặc không có trong công bố, chủ đầu tư có trách nhiệm khảo sát giá, tổ chức xác định giá vật liệu trên cơ sở giá thị trường do tổ chức có chức năng cung cấp, báo giá của nhà sản xuất, báo giá của nhà cung cấp hoặc hoá đơn chứng từ hợp pháp theo quy định của Bộ Tài chính phù hợp với mặt bằng giá tại nơi xây dựng công trình, đảm bảo các chủng loại vật liệu được sử dụng đáp ứng quy định theo Nghị định số 09/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý vật liệu xây dựng; chủ đầu tư tự quyết định giá khi lập dự toán, quyết toán, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình với mục tiêu tiết kiệm chi phí, đảm bảo phù hợp với yêu cầu từng công trình và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính trung thực chính xác của việc này. Chủ đầu tư gửi giá các loại vật liệu trên về Xây dựng để tổng hợp bổ sung vào công bố giá theo quy định.

5. Các đơn vị sản xuất, cung ứng vật liệu xây dựng trong bảng công bố này chịu trách nhiệm về chất lượng, giá của các loại vật liệu đề nghị đăng công bố.

6. *Giá vật liệu xây dựng được công bố áp dụng từ ngày ký.*

(Chi tiết Giá vật liệu xây dựng Quý II năm 2023 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ được đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng có địa chỉ Website: <http://soxaydung.phutho.gov.vn>).

Trong quá trình tham khảo, vận dụng nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức cá nhân phản ánh về Sở Xây dựng để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của Tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- Website: SXD;
- Lưu: KT&VLXD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hồng Phong